

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *4/51*/BTP-BTNN
V/v phối hợp xây dựng Báo cáo của
Chính phủ về công tác bồi thường của
Nhà nước năm 2014

Hà Nội, ngày *01* tháng *10* năm 2014

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Công văn số 1882/TTg-V.III ngày 27/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuẩn bị nội dung Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII, Bộ Tư pháp được phân công chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Báo cáo của Chính phủ về công tác bồi thường của Nhà nước năm 2014 (Báo cáo). Thời hạn hoàn thành Báo cáo và gửi Quốc hội trước ngày **10/10/2014**.

Để thực hiện xây dựng Báo cáo, Bộ Tư pháp đề nghị Quý cơ quan phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2014 trong phạm vi do mình quản lý, trong đó tập trung vào các nội dung chính sau: tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường; việc thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường; khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (theo đề cương mẫu báo cáo tại Phụ lục I).

2. Về thống kê số liệu tình hình yêu cầu và giải quyết bồi thường

a) Đối với Bộ, cơ quan ngang Bộ: thống kê tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường (theo biểu mẫu thống kê tại phụ lục II),

b) Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: thống kê tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường (theo biểu mẫu thống kê tại phụ lục III);

c) Đối với Tổng cục thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (theo biểu mẫu thống kê tại phụ lục IV).

3. Đối với Bộ Tài chính, ngoài việc thống kê số liệu tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, đề nghị thống kê số liệu về tình hình cấp phát kinh phí chi trả tiền bồi thường theo thẩm quyền.

4. Thời điểm chốt số liệu thống kê: từ ngày 01/10/2013 đến ngày 30/9/2014.

5. Thời hạn gửi báo cáo, số liệu thống kê: **trước ngày 7/10/2014**.

Do thời hạn gửi Báo cáo rất gấp, Bộ Tư pháp kính mong Quý cơ quan quan tâm phối hợp thực hiện, thông tin về kết quả công tác bồi thường của Nhà nước và số liệu thống kê, đề nghị Quý cơ quan gửi về Bộ Tư pháp, số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội (*Cục Bồi thường nhà nước, điện thoại liên hệ: 04.62739765*), kèm theo file dữ liệu điện tử tới địa chỉ email: bttn@moj.gov.vn để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

Bộ Tư pháp trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh, TP. trực thuộc TW (để thực hiện);
- Tổng Cục thi hành án dân sự (để thực hiện);
- Cục thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử Bộ tư pháp;
- Lưu: VT, Cục BTNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Khánh Ngọc

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO **Công tác bồi thường của Nhà nước năm 2014** *(Phục vụ cho Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII)*

I. Kết quả công tác bồi thường nhà nước năm 2014

1. Tình hình yêu cầu bồi thường, kết quả giải quyết bồi thường

- Đánh giá tình hình yêu cầu bồi thường, kết quả giải quyết bồi thường trong lĩnh vực thuộc phạm vi do mình quản lý (*có so sánh kết quả với cùng kỳ năm trước*).

2. Kết quả thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch công tác bồi thường nhà nước năm 2014.
- Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế (đối với Bộ, ngành).
- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ quản lý nhà nước và giải bồi thường.

- Thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường trên các mặt: theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động giải quyết bồi thường; cung cấp thông tin, hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường (đối với UBND cấp tỉnh và cấp huyện).

- Công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành với Bộ Tư pháp (tại Trung ương), giữa các Sở, ngành với Sở Tư pháp (tại địa phương) trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường.

- Hạn chế và nguyên nhân.

3. Đánh giá chung về kết quả công tác bồi thường nhà nước năm 2014

II. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện năm 2015

III. Đề xuất, kiến nghị

Phụ lục II

TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG VÀ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

Đơn vị báo cáo:.....

 Đơn vị nhận báo cáo:
 Bộ Tư pháp (Cục Bồi thường nhà nước)

(kèm theo Báo cáo số về công tác bồi thường của Nhà nước)

I. TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG VÀ GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

Số lượng đơn yêu cầu bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường (Đơn)	Số vụ việc đã thụ lý (Vụ việc)		Kết quả giải quyết									
	Tổng số	Chia ra		Số vụ có văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực (Vụ việc)			Số vụ đang giải quyết dở dang (Vụ việc)	Số tiền bồi thường trong văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật (Nghìn đồng)	Số tiền đã chi trả cho người bị thiệt hại (Nghìn đồng)	Thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo Quyết định hoàn trả có hiệu lực		
		Trong kỳ báo cáo	Kỳ trước chuyển sang	Tổng số	Quyết định giải quyết bồi thường của cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Bản án, quyết định dân sự về bồi thường nhà nước				Số người thi hành công vụ có trách nhiệm hoàn trả (Người)	Số tiền đã hoàn trả (Nghìn đồng)	
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Bộ, cơ quan ngang Bộ												
Các đơn vị thuộc Bộ												
Các đơn vị ngành dọc thuộc Bộ ở địa phương												

II. TÌNH HÌNH CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG THEO BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN CÓ TUYÊN BỒI THƯỜNG TRONG QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

	Số thu lý						Kết quả giải quyết				
	Số vụ việc có yêu cầu chi trả tiền bồi thường theo bản án, quyết định của Toà án có tuyên bồi thường (Vụ việc)			Số tiền bồi thường trong bản án, quyết định của Toà án (Nghìn đồng)			Số vụ việc đã giải quyết xong (Vụ việc)	Số vụ đang giải quyết dở dang (Vụ việc)	Số tiền đã chi trả cho người bị thiệt hại (Nghìn đồng)	Thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo Quyết định hoàn trả đã có hiệu lực	
	Tổng số	Trong kỳ báo cáo	Kỳ trước chuyên sang	Tổng số	Trong kỳ báo cáo	Kỳ trước chuyên sang				Số người thi hành công vụ có trách nhiệm hoàn trả (Người)	Số tiền đã hoàn trả (Nghìn đồng)
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
Bộ, cơ quan ngang Bộ											
Các đơn vị thuộc Bộ											
Các đơn vị ngành dọc thuộc Bộ ở địa phương											

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ngày..... tháng..... năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Phụ lục III

Đơn vị báo cáo:.....

**TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG VÀ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG
TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH**
(kèm theo Báo cáo số về công tác bồi thường của Nhà nước)

Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Tư pháp (Cục Bồi thường nhà nước)

I. TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG VÀ GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

Số lượng đơn yêu cầu bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường (Đơn)	Số vụ việc đã thụ lý (Vụ việc)			Kết quả giải quyết							
	Tổng số	Chia ra		Số vụ có văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực (Vụ việc)			Số vụ đang giải quyết dở dang (Vụ việc)	Số tiền bồi thường trong văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật (Nghìn đồng)	Số tiền đã chi trả cho người bị thiệt hại (Nghìn đồng)	Thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo Quyết định hoàn trả có hiệu lực	
		Trong kỳ báo cáo	Kỳ trước chuyên sang	Tổng số	Quyết định giải quyết bồi thường của cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Bản án, quyết định dân sự về bồi thường nhà nước				Số người thi hành công vụ có trách nhiệm hoàn trả (Người)	Số tiền đã hoàn trả (Nghìn đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)

II. TÌNH HÌNH CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG THEO BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN CÓ TUYÊN BỒI THƯỜNG TRONG QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Số thụ lý						Kết quả giải quyết				
Số vụ việc có yêu cầu chi trả tiền bồi thường theo bản án, quyết định của Toà án có tuyên bồi thường (Vụ việc)			Số tiền bồi thường trong bản án, quyết định của Toà án (Nghìn đồng)			Số vụ việc đã giải quyết xong (Vụ việc)	Số vụ đang giải quyết dở dang (Vụ việc)	Số tiền đã chi trả cho người bị thiệt hại (Nghìn đồng)	Thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo Quyết định hoàn trả đã có hiệu lực	
Tổng số	Trong kỳ báo cáo	Kỳ trước chuyển sang	Tổng số	Trong kỳ báo cáo	Kỳ trước chuyển sang				Số người thi hành công vụ có trách nhiệm hoàn trả (Người)	Số tiền đã hoàn trả (Nghìn đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ngày..... tháng..... năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Phụ lục IV

**TÌNH HÌNH YÊU CẦU BỒI THƯỜNG VÀ GIẢI QUYẾT YÊU CẦU
BỒI THƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

(kèm theo Báo cáo số ... về công tác bồi thường của Nhà nước)

Đơn vị báo cáo:.....

Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Tư pháp (Cục Bồi thường nhà nước)

Cấp quản lý	Số lượng đơn yêu cầu bồi thường	Số thụ lý			Số vụ đã giải quyết		Số vụ đang giải quyết	Kết quả giải quyết				
		Kỳ trước chuyên sang	Mới thụ lý	Tổng số	Số vụ	Tỷ lệ %		Quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực	Số vụ việc người bị thiệt hại yêu cầu Tòa án giải quyết	Số tiền bồi thường (nghìn đồng)	Trách nhiệm hoàn trả	
											Số vụ hoàn trả	Số tiền hoàn trả (nghìn đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Trung ương												
Tỉnh												
Huyện												

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ngày..... tháng..... năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)